

GÓP PHẦN NGHIÊN CỨU NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN

Hoàng Thị Kim Quế^(*)

Đường lối xây dựng Nhà nước Pháp quyền (NNPQ) Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đã được Đảng ta tiếp tục khẳng định trong văn kiện Đại hội lần thứ IX, đặc biệt là về các quan điểm định hướng cơ bản về xây dựng NNPQ Việt Nam xã hội chủ nghĩa: "Nhà nước là trụ cột của hệ thống chính trị, là công cụ chủ yếu để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, là Nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân"[1, tr.131-132]. Trong bài viết này chúng tôi xin đề cập một số vấn đề lý luận cơ bản của Nhà nước Pháp quyền và liên hệ vào công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

1. Xác định nội hàm khái niệm Nhà nước Pháp quyền

Chúng ta bàn về vấn đề khái niệm Nhà nước Pháp quyền trong một bối cảnh. *Một là*: nhân loại đã có cả một kho tàng lý luận về NNPQ. *Hai là*: nhân loại cũng đã có thực tiễn sinh động về xây dựng Nhà nước Pháp quyền. Chỉ có điều, chưa ở đâu trên trái đất này có đầy đủ một hiện thực về Nhà nước Pháp quyền, mà chỉ có những biểu hiện - những phương diện nhất định của NNPQ. Chẳng hạn, có quốc gia thì hệ thống pháp luật đã tương đối hoàn thiện, có thiết chế toà án độc lập, đủ sức bênh vực, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, luật pháp đã tương đối công khai, minh bạch vv... Đảng ta đã xác định đường lối xây dựng Nhà nước Pháp quyền và đã được thể chế hoá trong Hiến pháp năm 1992 sửa đổi. Điều đó đặt ra nhiệm vụ cho giới khoa học pháp lý phải đề xuất những kiến giải lý luận để góp phần hoạch định chính sách của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng Nhà nước Pháp quyền Việt Nam.

Việc chúng ta phải tiếp tục nghiên cứu, làm rõ khái niệm Nhà nước Pháp quyền là hoàn toàn cần thiết, hợp lý. Bởi vì đã đành Nhà nước Pháp quyền là vấn đề được coi là "cũ người mới ta". Lý luận thế giới đã đề cập nhiều, song vấn đề đặt ra là chúng ta chỉ có thể tiếp thu những tinh hoa nhân loại về Nhà nước Pháp quyền chứ chúng ta không thể bê nguyên xi, "học cả gói", nhập khẩu hoàn toàn mô hình Nhà nước Pháp quyền từ bên ngoài. Nếu hình dung một cách giản dị, nôm na hơn, mô hình Nhà nước Pháp quyền của thế giới (mà sự thực là cũng không hoàn toàn giống nhau ở các quốc gia khác nhau) phải được vận dụng vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, với rất nhiều những đặc thù: địa lý, khí hậu, dân cư, lối sống, phong tục, đạo đức, tập quán, dân tộc, đường lối chính trị ...

- *Tìm hiểu về bản chất và khái niệm nhà nước pháp quyền*

Theo chúng tôi, cần làm rõ những nét chung và những nét đặc thù của Nhà nước Pháp quyền. Có hai vấn đề được đặt ra: *thứ nhất*, nhà nước này phải có những đặc điểm

(*) TS, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.

chung của nhà nước vì nó cũng là nhà nước. Theo đó, những đặc trưng như: có tổ chức bộ máy từ trung ương đến địa phương, có lãnh thổ và dân cư thuộc quyền quản lý của nhà nước; có chủ quyền, có công cụ pháp luật, có công cụ thuế. Đồng thời, NNPQ lại có những đặc thù riêng của Nhà nước Pháp quyền làm cho nó khác với nhà nước không và chưa phải Nhà nước Pháp quyền.

Thực ra cho đến bây giờ, tuy có rất nhiều cách tiếp cận khác nhau, nhiều cách nêu định nghĩa Nhà nước Pháp quyền song tựu chung lại thì vẫn tìm ra những điểm căn bản, cốt lõi nhất thuộc nội hàm khái niệm NNPQ. Hiện nay, trong lý luận cũng đang nêu vấn đề: cái gì là cốt lõi, là linh hồn nhất của Nhà nước Pháp quyền? Theo đó có tác giả thì nhấn mạnh đến vấn đề con người và cho đây là điều cốt lõi nhất của NNPQ, có tác giả lại cho điều cốt lõi nhất của NNPQ đó là pháp luật. Theo tác giả khác - đó lại là vấn đề phân công trong tổ chức bộ máy nhà nước; là sự phục tùng pháp luật hay dân chủ? vv...[5, tr.102]. Có quan điểm lại nhấn mạnh đến sự thừa nhận và bảo vệ các quyền và tự do của con người, tính tối cao luật trong NNPQ [2, tr.245]. Theo chúng tôi, vấn đề cốt lõi nhất, căn bản nhất, là "linh hồn" của Nhà nước Pháp quyền phải là vấn đề có khả năng chi phối tất cả các thành tố khác của NNPQ. Cái đó là gì? Chúng tôi cho rằng, đó chính là **tính chất pháp quyền** của tất cả các thành tố của Nhà nước Pháp quyền, của tất cả các môi liên hệ xã hội. "Tính chất pháp quyền" này không chỉ thuần túy là "có pháp luật", bởi vì như chúng ta đã biết, nhà nước nào cũng có pháp luật song không có nghĩa là nhà nước đó đã là Nhà nước Pháp quyền, có pháp luật không phải là tiêu chí duy nhất để xác định Nhà nước Pháp quyền. Tính chất pháp quyền này cũng không chỉ đơn thuần là "pháp chế" tức sự tuân thủ nghiêm minh pháp luật. Pháp chế là một nội dung của Nhà nước Pháp quyền, song không phải là duy nhất. Vậy tính chất pháp quyền này - hay "tính chất pháp lý" là muốn nói đến những vấn đề cơ bản như: có một hệ thống pháp luật, đảm bảo các giá trị: nhân đạo, phù hợp đạo đức xã hội, công bằng, vì con người, mọi chủ thể đều phải tuân thủ pháp luật; có cơ chế kiểm soát, đánh giá và xử lý vi phạm pháp luật. Có thể nói, đây là những tiêu chí đặc trưng để nhận diện NNPQ.

Có thể điểm qua tính chất pháp quyền (TCPQ) trong một số mối quan hệ xã hội. Trong mối quan hệ giữa nhà nước và cá nhân, TCPQ được thể hiện, chẳng hạn về trách nhiệm pháp lý của công chức về bồi thường thiệt hại cho công dân do hành vi trái pháp luật của mình. TCPQ được thể hiện trong các quy định pháp luật như tính nhân đạo, tính công bằng. Nhân đạo là một phạm trù đạo đức, phạm trù pháp luật, không thể thiếu được khi nói đến NNPQ. Hiện nay nhân đạo hoá đang là xu hướng phát triển cơ bản của pháp luật nước ta, phù hợp với xu thế chung của thời đại. TCPQ được thể hiện ở trật tự thứ bậc về hiệu lực pháp lý cao thấp trong hệ thống các văn bản pháp luật, theo đó, các văn bản luật phải giữ vị trí, vai trò tối thượng, các văn bản dưới luật phải phù hợp với văn bản luật....TCPQ được thể hiện trong mối quan hệ giữa các cá nhân với nhau, theo đó mỗi một cá nhân đều được nhà nước đảm bảo về an toàn pháp lý trong quan hệ với các cá nhân khác và trong mối quan hệ giữa các cá nhân với nhà nước. Đến lượt mình, bản thân "nhà nước" ngoài tư cách là "tổ chức công quyền", là

"đại chủ thể" ra, nhà nước cũng là tập hợp các cá nhân - các nhân viên nhà nước. Bản thân họ cũng phải được, phải cần đến sự an toàn pháp lý, TCPQ vừa ràng buộc họ phải xử sự theo pháp luật, vừa che chở, là lá chắn cho họ, chẳng hạn khi thi hành công vụ hay trong cuộc sống đời thường. Điều này lại càng cần thiết trong một xã hội dân chủ văn minh, ở thái cực này là tôn trọng và phát huy dân chủ, ở thái cực khác là phải bảo vệ dân chủ, phòng và chống những hành vi lợi dụng diễn đàn dân chủ để làm thiệt hại đến quyền và lợi ích chính đáng của cá nhân và đến đời sống xã hội.

Tuy còn nhiều quan niệm khác nhau, nhưng xét một cách phổ quát nhất và đã được thừa nhận chung, NNPQ là phương thức tổ chức quyền lực nhà nước với cơ chế khoa học về phân công quyền lực nhà nước, đảm bảo tính tối cao của luật và sự phục tùng pháp luật; pháp luật phải thể hiện các giá trị nhân đạo, công bằng, dân chủ, thừa nhận và bảo đảm quyền và tự do của con người, dân chủ hoá đời sống xã hội, xây dựng và phát triển xã hội công dân. Không có dân chủ và xã hội công dân, không thể có NNPQ và NNPQ cũng chỉ có thể thành hiện thực trong xã hội công dân và nền dân chủ. NNPQ không phải là một kiểu nhà nước như cách phân loại truyền thống của chúng ta. Đây là quan điểm được thừa nhận chung hiện nay, NNPQ là một hình thức - phương thức tổ chức nhà nước "là những mô thức tổ chức giúp cho việc thực hiện được những mục tiêu mang tính bản chất của mỗi chế độ chính trị. Nhà nước Pháp quyền chính nó không phải là bản chất của bất kỳ một nhà nước nào" [7, tr.40-42].

Trên đây là vài nét về điều cốt lõi trong khái niệm NNPQ. Nhà nước Pháp quyền là vấn đề chính trị - pháp lý - xã hội rộng lớn, bao gồm nhiều phương diện chứ không chỉ đơn thuần là "nhà nước", cũng không chỉ đơn thuần là "pháp luật" và vị trí vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội. NNPQ nhìn từ bình diện phổ quát chính là một kiểu tổ chức xã hội ở trình độ cao - cả về tổ chức bộ máy và hoạt động của nhà nước, cả về hệ thống pháp luật và hoạt động áp dụng pháp luật, nền văn hoá pháp lý, về xã hội công dân phát triển lành mạnh... Như vậy, NNPQ có nội hàm khái niệm rộng, bao gồm nhiều thành tố cơ bản: Nhà nước, pháp luật, nền dân chủ, mối quan hệ giữa nhà nước và cá nhân, xã hội công dân ...

2. Những thành tố (bộ phận) cấu thành cơ bản của Nhà nước Pháp quyền

• Nhà nước trong Nhà nước Pháp quyền

Dưới góc độ cơ cấu tổ chức, NNPQ đòi hỏi sự phân định, phân công rành mạch các chức năng của các loại cơ quan nhà nước. Trong NNPQ không tồn tại thứ quyền lực vô giới hạn mà không có sự ràng buộc của hiến pháp và pháp luật. Cần có cơ chế đảm bảo các quyền và tự do hợp hiến của nhân dân. Cơ chế phân công quyền lực là cái bảo đảm cho sự độc lập của tư pháp, sự tự do của cá nhân trong khuôn khổ pháp luật. Chính cơ chế phân công quyền lực trong tổ chức bộ máy NNPQ cho phép kết nối các yếu tố vốn không phải lúc nào cũng thống nhất với nhau: giữa quyền lực và tự do, luật và pháp luật nhà nước và xã hội. Một vấn đề có tính then chốt trong tổ chức bộ máy nhà nước của NNPQ là yếu tố con người - nhân viên bộ máy nhà nước. Để thực thi quyền lực nhà nước đã được phân công và hạn chế bởi luật pháp, NNPQ yêu cầu phải có đội ngũ công

chức có trình độ và năng lực chuyên môn, có đạo đức nghề nghiệp. Vai trò của công tác tổ chức, công tác cán bộ cũng đã được các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định. Ngày nay trong nền kinh thị trường, xây dựng NNQP ở nước ta, công tác cán bộ lại càng có tầm quan trọng đặc biệt. Đó cũng chính là một trong những tiêu chí nhận diện NNQP.

• **Pháp luật trong Nhà nước Pháp quyền**

Trước hết, khái niệm "pháp luật" trong NNQP cần được hiểu theo nghĩa rộng- bao gồm tất cả các lĩnh vực của **đời sống pháp luật**: xây dựng, thực hiện-áp dụng pháp luật, ý thức và nền văn hoá pháp luật. Pháp luật trong NNQP vừa là một bộ phận hợp thành vừa là cơ sở tổ chức và hoạt động của NNQP. Chỉ khi nào nhà nước được thiết lập như một tổ chức pháp lý hoạt động trên cơ sở pháp luật thì khi đó tư tưởng NNQP mới thực sự trở thành hiện thực"[6, tr.19]. Pháp luật vừa là công cụ quản lý của nhà nước, vừa là công cụ của mỗi cá nhân, có giá trị xã hội to lớn. Pháp luật trong NNQP phải đáp ứng những yêu cầu- những "chất lượng" như: tính khách quan, hợp lý, công bằng, nhân đạo, dân chủ, vì con người. Pháp luật trong NNQP không phải là hệ pháp luật hà khắc, cũng không phải pháp luật liệt kê những điều được phép, hay điều bắt buộc, cản trở sự sáng tạo năng động của con người. Điều quan trọng, cốt lõi nhất là pháp luật phải xác định cho các cá nhân, tổ chức một phạm vi tự do của hoạt động, phạm vi xác định không chỉ những hành vi cần thiết mà còn là những hành vi có thể [8, tr.6]. Tính công khai, minh bạch cũng là những yêu cầu, tiêu chí của pháp luật trong NNQP. Nội hàm khái niệm này rất rộng, từ việc công khai hoá chiến lược, kế hoạch và quy trình lập pháp, công bố kịp thời và hoạt động giải thích pháp luật, tính minh bạch, công khai của các thủ tục hành chính, thủ tục tư pháp...[8, tr.6]. Đảm bảo sự thống trị (ngay trị) của pháp luật trong NNQP. Vai trò hàng đầu của pháp luật trong việc điều chỉnh các quan hệ xã hội cần được hiểu cho đúng đắn, bởi vì bên cạnh pháp luật còn có cả hệ thống các loại quy tắc điều chỉnh xã hội khác như đạo đức, tập quán...NNQP coi trọng pháp luật song không loại trừ đạo đức, mà trái lại pháp luật phải được bổ sung bằng đạo đức, xuất phát từ đạo đức thì mới thực sự phát huy được hiệu lực và hiệu quả. Sự thống trị của pháp luật khác với sự thống trị độc tài của cá nhân, tùy tiện duy ý chí đối lập với sự cai trị thoát ly hiện thực khách quan.

Trong hơn một thập kỷ đổi mới, hệ thống pháp luật của Nhà nước ta đã được hoàn thiện, ngày càng thể hiện rõ nét hơn những đặc điểm của pháp luật trong NNQP. Về cơ bản chúng ta đã xóa bỏ trên hình thức hệ thống pháp luật của cơ chế kinh tế kế hoạch hoá tập trung bao cấp, thực hiện được một bước chuyển hoá quan trọng sang hệ thống pháp luật của cơ chế kinh tế thị trường. Với hàng trăm đạo luật quan trọng được thông qua trong các lĩnh vực kinh tế- xã hội, đã tạo được các cơ sở pháp lý cho các giải pháp cải cách kinh tế, chính trị, xã hội. Một môi trường pháp luật mới đáp ứng các nhu cầu phát triển kinh tế, phát huy dân chủ, tăng cường kỷ cương và pháp chế, thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế đã từng bước được xác lập. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều bất cập, yếu kém trong hệ thống pháp luật cả về xây dựng, thực thi và ý thức pháp luật. Trong thời gian tới, cần thực hiện những giải pháp lớn, mạnh mẽ về hệ thống pháp luật, đáp

ng các yêu cầu của sự nghiệp xây dựng NNPQ. Hàng loạt nhiệm vụ cấp bách cần được triển khai thực hiện như: xây dựng các cơ sở pháp lý vững chắc cho sự hình thành và vận hành của thị trường khoa học, công nghệ và chất xám, hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, bảo hộ quyền tác giả, thương mại điện tử; pháp luật về các vấn đề xã hội v.v... Xây dựng NNPQ phải giải quyết hàng loạt vấn đề liên quan đến việc hoàn thiện pháp luật, đặc biệt là Hiến pháp và một hệ thống pháp luật chuyên ngành. Một hiến pháp mà không quy định cơ chế thể hiện sự thống trị của pháp luật, một hiến pháp nửa vời, không dứt khoát sẽ tất yếu dẫn đến sự lộn xộn trong toàn bộ hệ thống pháp luật.

• *Vấn đề dân chủ trong Nhà nước Pháp quyền*

NNPQ được hiểu là sự đối lập với nhà nước cực quyền, chuyên chế, độc tài, Do vậy xây dựng NNPQ không thể thiếu được quá trình dân chủ hoá, đảm bảo trật tự pháp luật và nguyên tắc pháp chế. Dân chủ hoá cũng cần được thể hiện trong đời sống pháp luật. Một đạo luật tốt là thu hút được sự tham gia của nhân dân, người phải tuân theo luật phải là người được tham gia làm ra luật, điều đó sẽ tạo điều kiện dễ dàng cho sự tiếp nhận luật của họ. Dân chủ là điều kiện tiên quyết để xây dựng NNPQ. Thực chất của công cuộc đổi mới đất nước ta cũng chính là thực hiện dân chủ hoá sâu sắc và toàn diện mọi mặt của đời sống xã hội. Dân chủ được thể hiện trong mọi lĩnh vực: tổ chức, hoạt động của nhà nước, đời sống kinh tế - văn hóa xã hội. Dân chủ chỉ có ý nghĩa thực sự khi được hệ thống pháp luật quy định và có cơ chế pháp lý-xã hội đảm bảo thực hiện.

• *Pháp chế trong Nhà nước Pháp quyền*

Pháp chế là một trong những nguyên tắc cơ bản của tổ chức và hoạt động của bộ máy Nhà nước ta. Trong điều kiện kinh tế thị trường, hội nhập, nguyên tắc pháp chế thống nhất lại càng có tầm quan trọng đặc biệt. NNPQ không thể vận hành thiếu pháp chế - một chế độ pháp luật với yêu cầu tuân thủ pháp luật thống nhất, nghiêm chỉnh không có một ngoại lệ nào. Tuy vậy, hai khái niệm NNPQ và pháp chế không hoàn toàn đồng nhất, thay thế hay loại trừ nhau. Pháp chế là khái niệm hẹp hơn nhiều so với NNPQ. Như trên đã đề cập, NNPQ không chỉ có yêu cầu tuân thủ pháp luật mà còn đặt ra những chất lượng, tiêu chí đòi hỏi với hệ thống pháp luật và tính chất pháp quyền của các mối quan hệ xã hội. Xét về phương diện lý luận, nguyên tắc pháp chế mà chúng ta đặt ra mới chỉ đề cập đến phương diện tuân thủ nghiêm chỉnh và thống nhất pháp luật. Còn chất lượng của các quy định pháp luật đó như thế nào... pháp chế còn ít quan tâm đến. Và thay vào đó là một "kỷ luật thép": nhất nhất, bất luận quy định của pháp luật có như thế nào, trước hết yêu cầu các chủ thể có liên quan vẫn phải tuân thủ rồi sau đó mới "kiến nghị" lên cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, huỷ bỏ những quy định pháp luật bất cập, không hợp lý. Lẽ đương nhiên, giải pháp ưu tiên tính pháp chế thống nhất nêu trên như lâu nay là giải pháp tối ưu nhất để đảm bảo kỷ cương, trật tự, hạn chế sự tùy tiện, bất chấp pháp luật.

• *Mối quan hệ giữa nhà nước và cá nhân trong Nhà nước Pháp quyền*

Xây dựng NNPQ đòi hỏi phải tư duy lại về mối quan hệ giữa Nhà nước và cá nhân. Như trên đã đề cập, NNPQ tất yếu phải mang trong mình những đặc trưng vốn

có của nhà nước nói chung với tư cách là người đại diện chính thức cho toàn xã hội, một tổ chức quyền lực công. Theo đó, cá nhân dù ở nhà nước nào thì cũng đều chịu sự quản lý chung của nhà nước, phải tuân thủ luật pháp của nhà nước. Vậy, cái gì làm nên sắc thái đặc thù của mối quan hệ giữa Nhà nước và cá nhân trong NNPQ? Có thể khẳng định rằng, tính chất, đặc điểm của mối quan hệ này chịu sự quy định bởi chính những đặc điểm của NNPQ. Về bản chất, đó là mối quan hệ bình đẳng pháp lý về quyền và nghĩa vụ, mỗi quan hệ đồng trách nhiệm trên cơ sở pháp luật. Ngược dòng lịch sử, trong các nhà nước chuyên chế, mối quan hệ giữa nhà nước và cá nhân được đặc trưng ở sự bất bình đẳng giữa nhà nước và cá nhân, cá nhân nếu thuộc tầng lớp bị cai trị thì chủ yếu là có các nghĩa vụ mà nhà nước quy định. Trong NNPQ, cá nhân được tự do, được làm những gì mà pháp luật không cấm và không trái với đạo đức xã hội. Nhà nước bên cạnh các quyền của mình, còn có cả một hệ thống các nghĩa vụ tương ứng với các cá nhân và cũng chịu sự kiểm soát, đánh giá của xã hội thông qua các cơ chế pháp lý hữu hiệu, đặc biệt là cơ chế toà án. Tuy đã có nhiều đổi mới, song nền tư pháp của ta còn nhiều bất cập, chưa đủ sức để bênh vực quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người dân, các nhà doanh nghiệp [4, tr.17].

Công cuộc cải cách nền hành chính nhà nước, cải cách thủ tục hành chính của chúng ta lâu nay cũng là một trong những bằng chứng ghi nhận sự cải thiện mối quan hệ giữa Nhà nước và cá nhân. Thiết chế toà hành chính ra đời, người dân lại có thêm một phương thức - một công cụ mới để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình khỏi sự xâm hại từ phía các nhân viên, cơ quan nhà nước. Toà hành chính do vậy cũng là một trong những tiêu chí để "nhận diện" NNPQ. Mối quan hệ giữa cơ quan, cán bộ, công chức nhà nước với công dân được thực hiện trên cơ sở pháp luật. Cơ quan, cán bộ, công chức nhà nước phải làm việc vì nhân dân, có trách nhiệm bảo đảm, bảo vệ những quyền lợi chính đáng của nhân dân, chỉ được làm những gì luật cho phép. Một trong những lĩnh vực quan trọng nhất của NNPQ đó là vấn đề con người - giá trị cao quý nhất. Nhân tố con người, hệ thống các quyền và tự do của họ phải được luật định, có cơ chế hữu hiệu đảm bảo thực hiện trên nguyên tắc thống nhất quyền và nghĩa vụ, tự do và trách nhiệm, phát huy tính tích cực, sáng tạo của con người. Khi ban hành văn bản hay một hành vi pháp lý nào đều phải đặt câu hỏi: có phục vụ quyền lợi cho dân không có thuận lợi nhất cho họ không. Một trong những phương tiện bảo đảm thực hiện các quyền và lợi ích chính đáng của con người là chế độ trách nhiệm pháp lý về bồi thường thiệt hại do hành vi của cơ quan nhà nước gây ra. Tuy đã có nhiều đổi mới, song nền tư pháp của ta còn nhiều bất cập, chưa đủ sức để bênh vực quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho người dân, các nhà doanh nghiệp [4].

Kết luận

NNPQ là vấn đề lý luận, thực tiễn còn rất mới mẻ đối với chúng ta. Xây dựng NNPQ đã và đang là xu thế chung của thời đại. Việc tiếp tục đi sâu nghiên cứu lý luận và thực tiễn xây dựng NNPQ của các quốc gia khác, tiếp thu có chọn lọc vào điều kiện cụ thể của Việt Nam là một trong những nhiệm vụ cấp bách của khoa học pháp lý nước nhà.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001.
2. Manốp. G. N, *Những cơ sở và nguyên tắc hiến định của nhà nước pháp quyền*, Matxkova, 1995, bản tiếng Nga.
3. Hoàng Thị Kim Quế, Pháp luật trong nhà nước pháp quyền, *Tạp chí dân chủ và pháp luật*, số 4 (2001).
4. *Thông tin khoa học pháp lý*, Chuyên đề về các giải pháp chống hình sự hoá các giao dịch dân sự, kinh tế, Viện nghiên cứu khoa học pháp lý Bộ tư pháp, số 9(2001).
5. Viện nghiên cứu khoa học pháp lý, Bộ tư pháp, *Xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam*, Kỷ yếu Hội thảo đề tài KX. 05. 07 tại Thành phố Hồ Chí Minh, 1993.
6. Đào Trí Úc, Xã hội và pháp luật - nhìn từ góc độ Nhà nước Pháp quyền, *Xã hội và pháp luật*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994.
7. Đào Trí Úc, Nhà nước pháp quyền và những yêu cầu cấp bách trong sự nghiệp đổi mới hiện nay, *Tạp chí cộng sản*, số 23 (2001).
8. Đào Trí Úc, Nguyễn Như Phát, Nghiên cứu pháp luật Hoa kỳ từ góc độ của nhu cầu thực hiện Hiệp định thương mại Việt - Mỹ hiện nay, *Tạp chí Nhà nước và pháp luật*, số 1(2002).

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, ECONOMICS – LAW, T. XVIII, N_o2. 2002

MAKING CONTRIBUTIONS TO THE RESEARCH OF FUNDAMENTAL
THEORETICAL ISSUES ON THE RULE OF LAW STATE

Dr. Hoang Thi Kim Que

Faculty of Law - Vietnam National University, Hanoi

This article is concerned with the analysis of the connotation of the notion and the basic constituent factors of the Rule of Law. According to the author, "Rule of Law" is the "jurisdiction characteristic" of the social relationships. The Rule of Law is the mode of organizing state power along with the mechanism of assigning state power coherently among legislative, administrative, judicial ones; to guarantee the supreme characteristics and the compliance of law; law must express the humane, impartial, democratic, and for people's values. Some fundamental issues were also clarified in this article such as the organization of state machinery, some fundamental characteristics of law in the Rule of Law, the legal system in the broad sense and democracy. With regard to the specific conditions of Vietnam, the author emphasized the necessity to build a Rule of Law State based on the selective acceptance of the theories and practices of building the Rule of Law in the history of mankind, which our nation has inherited